TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 22 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự;

Xét thấy: Ngày 22 tháng 4 năm 2019, nguyên đơn ông Cao Xuân S có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và đ- ợc Toà án chấp nhận thuộc tr- ờng hợp quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 93/2018/TLST- DS ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc Tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Giữa:

* *Nguyên đơn:* Ông Cao Xuân S, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn H, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn T, xã A, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

- Ông Cao Xuân S được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Th- ờng vụ Quốc hội.

- Ông Cao Xuân S có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 - Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Các đ- ơng sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND TP.Tuyên Quang; - Chi cục THADS TP.Tuyên Quang; - TAND tỉnh Tuyên Quang; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** **Phạm Thị Hương Giang**